

Bản án số: 267/2024/HS-ST

Ngày: 17- 9- 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tín

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Khanh

Bà Bùi Diệu Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Mã Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 275/2024/TLST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352/2024/QĐXX-ST ngày 04/9/2024 đối với các bị cáo:

**Phạm T T**; sinh năm 19xx, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: K; nghề nghiệp: K; giới tính: N; trình độ học vấn: j/12; Quốc tịch: V; Dân tộc: K; Tôn giáo: ; con ông Trần V Ú (Đã chết) và bà Phạm T N (Đã chết); hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không. Tiền án: 02. Ngày 21/01/2000, bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bản án số 303/HSST ngày 21/01/2000), phạt 18 năm tù, hình phạt bổ sung nộp 30.000.000 đồng, nộp tiền thu lợi bất chính 18.000.000 đồng và đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. Ngày 04/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp tiền hình phạt bổ sung 30.000.000 đồng, chưa nộp tiền thu lợi bất chính 18.000.000 đồng và chưa đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng.

Ngày 04/08/2017, bị Tòa án nhân dân quận 5, TP. Hồ Chí Minh xử tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 82/HSST ngày 04/08/2017), phạt 03 năm tù, phải đóng án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 08/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 27/10/1995, bị Tòa án nhân dân quận 5, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản của công dân” (bản án số 194/HSST ngày 27/10/1995), phải đóng án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. đóng án phí ngày 16/11/1995.

Ngày 09/9/1997, bị Tòa án nhân dân quận 10, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và chuyển 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 194/HSST ngày 27/10/1995 của Tòa án nhân dân Quận 5 thành 06 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt là 15 tháng tù, phải đóng án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng (bản án số 213/HSST ngày 09/09/1997). Ngày 29/6/1998 chấp hành xong, đóng án phí ngày 21/9/2001.

Ngày 07/8/2023, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 703/QĐ-TAND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Đến ngày 24/11/2023 Sở lao động thương binh và xã hội có Quyết định số 767 về việc tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị bắt ngày 24/11/2023 (Có mặt);

*Bị hại:*

Ông Lê V T, sinh năm 19xx; Trú tại : Số j đường K, khu phố k, phường T, quận B, thành phố H (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 17 giờ ngày 04/6/2023, tại trước phòng trọ số j nhà trọ số K, Khu phố f, phường T, quận B, anh Lê V T có đậu 01 xe mô tô hiệu Yamaha S, biển kiểm soát 95Bj – 423.jj ngay trước cửa phòng trọ và vào phòng để nghỉ ngơi. Đến 18 giờ cùng ngày khi ra lấy xe thì phát hiện xe mô tô trên đã bị mất trộm. Đến ngày 05/6/2023, anh Tân đến Công an phường Tân Tạo A để trình báo, vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan điều tra để xác minh theo thẩm quyền.

Qua xác minh, truy xét từ Camera, thông tin do bị hại cung cấp xác định: Khoảng 12 giờ ngày 04/6/2023, Phạm T T đi bộ nhà trọ địa chỉ j, đường K, phường T, quận B đến khu đất trống phía sau khu nhà trọ số h, đường K, phường T, quận B (cách khoảng 300 mét) nhậu với bạn tên T, B và T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T ra về. Lúc này trời mưa to, T nhặt 01 chiếc áo mưa nylon màu tím mặc vào người. Đi ngang qua phòng trọ số j, khu nhà trọ số h, đường K, phường T, quận B, T nhìn thấy trước cửa phòng trọ số j đóng và có 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha S, biển số 95Bj – 423.jj của anh Lê V T dựng trước

không có người trông coi T tiếp tục đi về phòng trọ. Về đến phòng trọ của mình, lúc này T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy trên, T đi bộ quay lại phòng trọ số j, khu nhà trọ số h, đường K, phường T, quận B, T quan sát xung quanh thấy không có người để ý. T đi đến chỗ dựng xe dùng tay trái lắc cổ xe mô tô hiệu Yamaha S, biển kiểm soát 95Bj – 423.jj, thấy không khóa cổ nên T quay đầu xe và dắt bộ do không có chìa khóa xe. T dắt xe đến giao lộ giữa đường Nguyễn Văn Cự và Tỉnh Lộ 10 thuộc phường Tân Tạo A, quận Bình Tân nhờ 01 người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) đẩy xe đến cầu vượt ngã tư Bà Hom, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân. Tại chân cầu vượt ngã tư Bà Hom, Tuấn chào bán chiếc xe máy lấy trộm cho 01 người đàn ông đang đứng trú mưa (không rõ lai lịch), người đàn ông hỏi “xe có giấy tờ không, có chìa khóa không”, bị cáo T trả lời “xe không giấy tờ, không chìa khóa, xe của em gái”, người đàn ông trả giá 2.500.000 đồng, thì T đồng ý bán. Sau khi bán xe xong, T thuê xe ôm chở về phòng trọ của mình. Số tiền sau khi bán xe, T trả cho người xe ôm 300.000 đồng, trả tiền phòng trọ 500.000 đồng, sử dụng cá nhân 650.000 đồng, còn 1.050.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân Phạm T T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- + 01 USB chứa nội dung ghi lại toàn bộ hình ảnh T thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha S, biển số 95Bj – 423.jj của anh Lê V T.
- + 1.050.000 đồng tiền mặt đây là số tiền còn lại T bán xe mô tô trộm cắp trên
- + 01 chiếc áo vải thun, ngắn tay, cổ áo màu đen; 01 chiếc quần dài vải thun, màu đen; 01 chiếc nón bảo hiểm nhựa, màu xanh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 254/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bình Tân kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 95Bj – 423.jj, đã qua sử dụng trị giá 9.000.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê V T yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 9.000.000 đồng giá trị chiếc xe bị mất.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 253/CT-VKS ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Phạm Thanh Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị. Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Phạm T T từ 03 năm đến 04 năm tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bọc nylon gồm 01 chiếc áo vải thun, ngắn tay, cổ áo màu đen. 01 chiếc quần dài vải thun màu đen. 01 chiếc nón bảo hiểm nhựa màu xanh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 9.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phạm T T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Phạm T phạm tội “Trộm cắp tài sản ”

tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha S, biển số 95Bj – 423.jj của anh Lê V T đang dựng trước phòng trọ số j, khu nhà trọ số k, đường K, phường T, quận B, Thành phố H. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương, bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tại bản Kết luận định giá tài sản xác định xe mô tô Yamaha S trị giá 9.000.000 đồng. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp đã tái phạm chưa xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 để truy tố bị cáo là đúng qui định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xét xử và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện Ông Lê V T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng giá trị chiếc xe bị mất trộm. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Đây là sự thỏa thuận mang tính tự nguyện giữa bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 01 bọc nylon gồm 01 chiếc áo vai thun, ngắn tay, cổ áo màu đen. 01 chiếc quần dài vải thun màu đen. 01 chiếc nón bảo

hiểm nhựa màu xanh. Bị cáo mặc đề thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB chứa dữ liệu ghi lại diễn biến của vụ án. Đây là chứng cứ vụ án Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 1.050.000 tiền do bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm T T 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2023.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm T T có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê V T số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên thì bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ điều điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bọc nylon gồm 01 chiếc áo vải thun, ngắn tay, cổ áo màu đen; 01 chiếc quần dài vải thun màu đen. 01 chiếc nón bảo hiểm nhựa, màu xanh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng: NK24/266TAM ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân và giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 12/8/2024)

4. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn) đồng nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV 06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu, HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tín**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**





